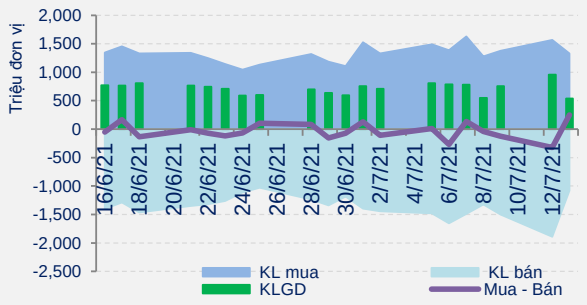
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: *13/7/2021*

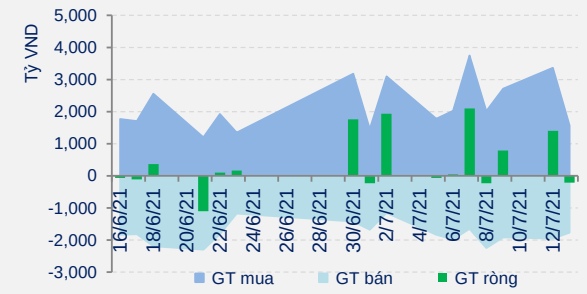
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,297.54	296.70
% Thay đổi	0.10%	1.27%
KLGD (CP)	539,578,665	132,352,984
GTGD (tỷ đồng)	15,994.05	2,640.10
Tổng cung (CP)	1,078,957,900	141,561,400
Tổng cầu (CP)	1,328,542,200	159,371,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	35,863,200	2,615,853
KL mua (CP)	38,209,500	2,373,700
GTmua (tỷ đồng)	1,565.49	24.60
GT bán (tỷ đồng)	1,777.03	34.02
GT ròng (tỷ đồng)	(211.54)	(9.42)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NDTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	1.12%	21.3	3.6	1.7%
Công nghiệp	0.74%	18.1	2.6	6.2%
Dầu khí	3.06%	23.7	1.7	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	0.30%	-	8.5	3.7%
Dược phẩm và Y tế	1.05%	15.9	2.3	0.5%
Hàng Tiêu dùng	-1.55%	19.5	4.1	6.8%
Ngân hàng	-0.78%	12.6	2.6	33.0%
Nguyên vật liệu	1.65%	14.2	2.5	16.2%
Tài chính	0.69%	18.7	3.4	27.7%
Tiện ích Cộng đồng	3.33%	14.4	2.4	1.4%
VN - Index	0.10%	17.5	3.2	
HNX - Index	1.27%	16.2	3.8	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,24 điểm (+0,1%) lên 1.297,54 điểm; HNX-Index tăng 3,72 điểm (+1,27%) lên 296,7 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 601 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 16.284 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 466 mã tăng, 93 mã tham chiếu, 175 mã giảm. Thị trường giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau và kết phiên trong sắc xanh nhẹ nhờ lực cầu gia tăng trong phiên ATC. Nhiều cổ phiếu lớn như BVH (+0,8%), GAS (+4%), FPT (+1%), HPG (+1,2%), PLX (+2,7%), HVN (+2,6%), VHM (+1,4%), POW (+3,9%)… đóng cửa trong sắc xanh. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu ngân hàng như ACB (+0,5%), BID (+1%), STB (+1,1%), SHB (+2,5%), TCB (+0,7%), HDB (+0,4%)… tăng giá giúp thị trường đóng cửa trong sắc xanh. Sắc xanh cũng chiếm đa số trong nhóm chứng khoán với AGR (+1,6%), BSI (+7,2%), CTS (+1,8%), HCM (+6,1%), MBS (+3,4%), VND (+5%), VCI (+2,3%), FTS (+0,3%). Một điểm đáng chú ý trong phiên hôm nay là việc dòng tiền có xu hướng chuyển dịch sang nhóm penny. Hàng loạt cổ phiếu như TTF (+6,9%), TTH (+7,1%), ITA (+6,9%), DLG (+6,8%), HQC (+7%), TTB (+6,9%)… hay các cổ phiếu họ FLC (+6,7%) như ROS (+6,8%), FLC (+6,7%), HAI (+6,9%), KLF (+8,3%), AMD (+8,3%), ART (+8,9%) đồng loạt tăng trần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index hồi phục rất nhẹ trong phiên hôm nay nhờ lực cầu gia tăng trong phiên ATC với thanh khoản khớp lệnh chỉ bằng khoảng một nửa so với phiên giảm hôm qua cho thấy lực cầu mua lên là không thực sự mạnh. Trên góc độ kỹ thuật, VN-Index vẫn đang trong sóng điều chỉnh a sau khi đánh mất đường hỗ trợ MA20 ngày vào phiên 6/7 với target lần này quanh ngưỡng 1.210 điểm. Với diễn biến trong phiên hôm nay thì diễn biến trong phiên tiếp theo có lẽ vẫn nghiêng về giằng co. Khối ngoại quay trở lại bán ròng hơn 200 tỷ đồng trên hai sàn là điểm trừ trong phiên hôm nay. Do đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 14/7, thị trường có thể sẽ tiếp tục biến động giằng co và rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 1.300 điểm. Hỗ trợ và kháng cự gần nhất lần lượt tại 1.260 điểm và 1.335 điểm (MA50). Nhà đầu tư đã tham gia bắt đáy một phần nhỏ tỷ trọng quanh ngưỡng tâm lý 1.300 điểm trong phiên 12/7 nên tiếp tục theo dõi thị trường trong phiên tiếp theo và có thể gia tăng tỷ trọng nếu VN-Index có nhịp điều chỉnh về quanh ngưỡng hỗ trợ 1.260 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 13/7/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giao dịch giằng co giữa sắc xanh và sắc đỏ trong phiên hôm nay. Chỉ số đạt mức cao nhất trong phiên sáng tại 1.307,73 điểm và mức thấp nhất trong phiên chiều tại 1.278,3 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 1,24 điểm (+0,1%) lên 1.297,54 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GAS tăng 3.500 đồng, VHM tăng 1.500 đồng, HPG tăng 550 đồng. Ở chiều ngược lại, VCB giảm 3.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 298,58 điểm. Cũng có thời điểm vào đầu phiên chiều, chỉ số giảm nhẹ xuống dưới ngưỡng tham chiếu, với mức thấp nhất trong phiên tại 292,22 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 3,72 điểm (+1,27%) lên 296,7 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 600 đồng, PVS tăng 1.400 đồng, SHS tăng 1.100 đồng. Ở chiều ngược lại, THD giảm 3.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 215,56 tỷ đồng. VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 98,3 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 94,6 tỷ đồng tương ứng với 926 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 85,8 tỷ đồng tương ứng với 790 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 9,31 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 242 nghìn cổ phiếu. SHB là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 10,6 tỷ đồng tương ứng với 441 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là THD với 4,7 tỷ đồng tương ứng với 23 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,5 tỷ đồng tương ứng với 115 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thách thức tăng trưởng kinh tế nửa cuối năm 2021

Làn sóng dịch Covid-19 lần thứ 4 tiềm ẩn nguy cơ đứt gãy chuỗi cung ứng và gián đoạn chuỗi sản xuất.. Chuyên gia cho rằng việc sớm mở rộng chương trình tiêm chủng là nền tảng, là tấm hộ chiếu giúp Việt Nam sớm quay trở lại với nền kinh tế toàn cầu.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng nhẹ trong phiên hôm nay với thanh khoản suy giảm so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên cho thấy lực cầu mua lên là không thực sự mạnh.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là kịch bản sóng elliott đã lập ra trước đó với sóng tăng 5 với độ dài theo lý thuyết trong kịch bản tiêu chuẩn bằng sóng tăng 1 tức là khoảng 250 điểm (từ 650 điểm lên 900 điểm) thì target của sóng tăng 5 là quanh ngưỡng 1.250 điểm đã đạt được trong phiên 12/4/2021.

Trong kịch bản tích cực hơn, sóng tăng 5 có thể nối dài lên với target quanh ngưỡng 1.325 điểm (fibonacci retracement 161,8% sóng điều chỉnh 4). Và điều này cũng đã đạt được trong phiên 31/5.

Tuy nhiên, sóng tăng 5 khó có khả năng mạnh hơn sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) nên có thể coi ngưỡng 1.420 điểm sẽ là kháng cự mạnh trong đợt này.

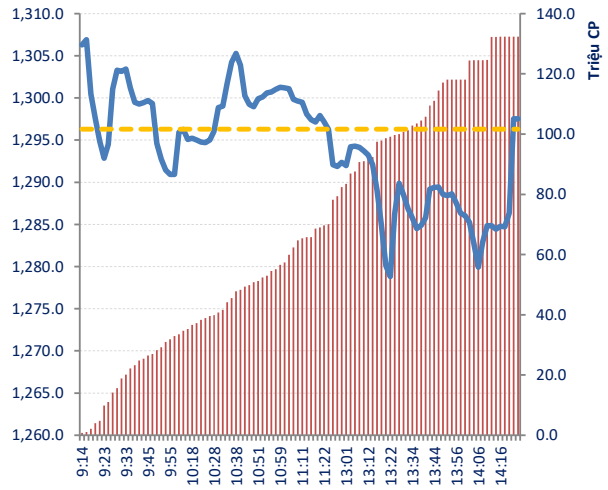
Và với việc thị trường giảm mạnh trong phiên 6/7 với thanh khoản cao hơn mức trung bình thì thị trường đã xác nhận bước sang sóng điều chỉnh a với target của sóng a bằng 50% sóng tăng 5 tức là quanh ngưỡng 1.210 điểm.

Lực cầu mua lên trong phiên hôm nay là không thực sự tốt và chỉ số VN-Index vẫn chưa thể lấy lại ngưỡng tâm lý 1.300 điểm nên diễn biến giằng co có thể tiếp tục trong phiên tiếp theo.

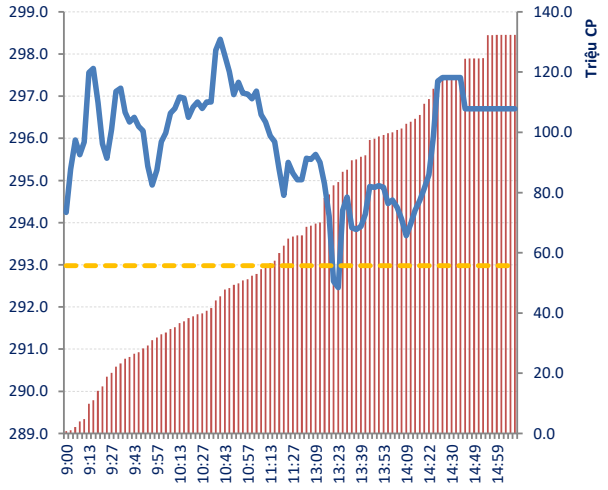
Do đó, trong phiên giao dịch tiếp theo 14/7, thị trường có thể sẽ tiếp tục biến động giằng co và rung lắc quanh ngưỡng tâm lý 1.300 điểm.

TIN TRONG NƯỚC	
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,75 - 57,25 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm tăng 3 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 13/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.201 VND/USD, tăng 3 đồng so với hôm qua.
TIN QUỐC TẾ	
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 1,85 USD/ounce tương ứng với 0,1% lên 1.807,85 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,096 điểm tương ứng 0,1% lên 92,352 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1843 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3854 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,33 JPY.
Giá dầu thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,48 USD/thùng tương ứng với 0,65% lên 74,59 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng điểm	Kết thúc phiên giao dịch ngày 12/7, Dow Jones tăng 126,02 điểm tương đương 0,36% lên 34.996,18 điểm. Nasdaq tăng 31,32 điểm tương đương 0,21% lên 14.733,24 điểm. Nasdaq Composite tăng 15,08 điểm tương đương 0,35% lên 4.384,63 điểm.

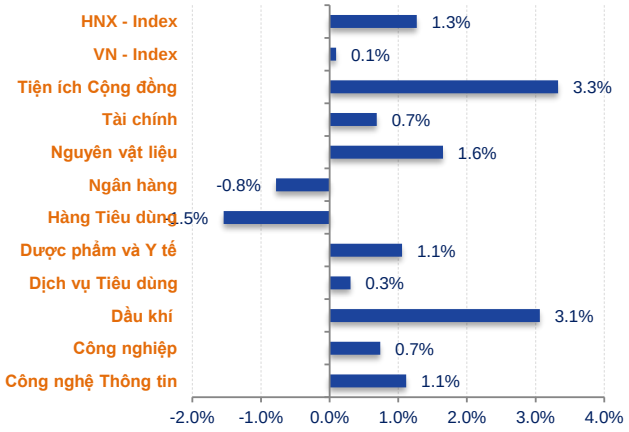
KLGD và VN-Index trong phiên



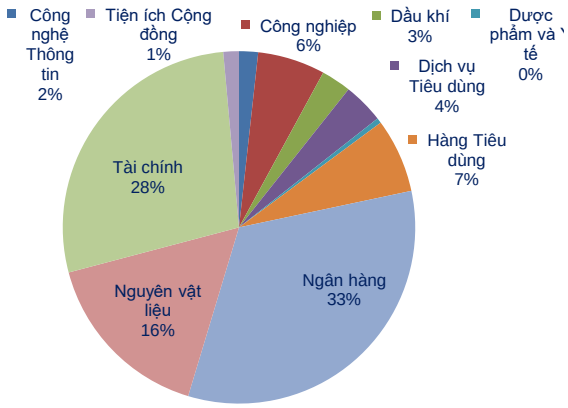
KLGD và HNX-Index trong phiên



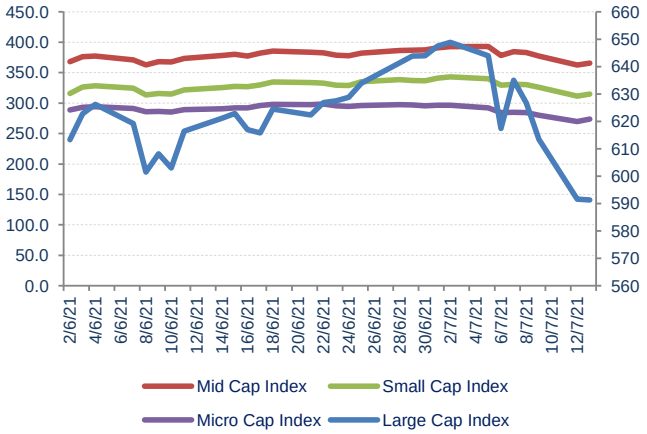
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



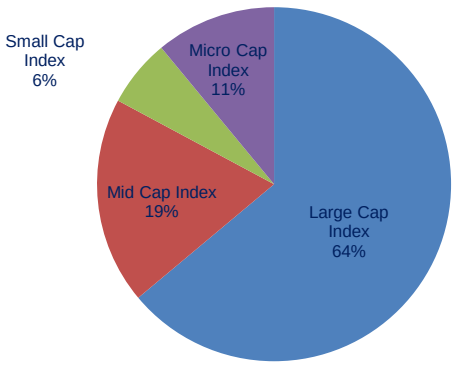
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ

HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KDH	1,223,600	E1VFVN30	1,841,900
2	ROS	1,199,000	CTG	1,479,800
3	VHM	789,900	VNM	1,156,400
4	HSG	781,200	HPG	1,092,300
5	TCH	777,200	MBB	1,040,800

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BSI	129,900	SHB	441,300
2	VND	114,600	PAN	87,428
3	KLF	83,000	ACM	40,100
4	THT	30,200	APS	36,600
5	NDN	24,700	ONE	32,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	10.40	11.10	6.73%	30,169,900
HPG	44.95	45.50	1.22%	27,351,600
ROS	4.83	5.16	6.83%	23,446,600
TCB	53.50	53.90	0.75%	23,228,400
STB	28.40	28.70	1.06%	18,442,600

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
NVB	19.20	19.20	0.00%	26,659,264
SHB	23.70	24.30	2.53%	21,987,613
PVS	24.30	25.70	5.76%	10,295,559
KLF	3.60	3.90	8.33%	9,867,647
SHS	38.60	39.70	2.85%	5,735,533

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTB	5.20	5.87	0.67	12.88%
HU3	7.36	8.30	0.94	12.77%
ST8	10.05	10.90	0.85	8.46%
HTV	13.20	14.20	1.00	7.58%
ABS	24.35	26.05	1.70	6.98%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAP	11.00	12.10	1.10	10.00%
BII	8.00	8.80	0.80	10.00%
SDT	5.00	5.50	0.50	10.00%
TKU	18.20	20.00	1.80	9.89%
HTP	21.30	23.40	2.10	9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TPC	9.50	8.80	-0.70	-7.37%
HOT	32.55	30.30	-2.25	-6.91%
CEE	13.80	12.85	-0.95	-6.88%
PGD	30.60	28.70	-1.90	-6.21%
DAT	21.30	20.00	-1.30	-6.10%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VGP	43.20	38.90	-4.30	-9.95%
SSM	7.30	6.60	-0.70	-9.59%
VHE	9.40	8.50	-0.90	-9.57%
NAP	11.80	10.70	-1.10	-9.32%
SEB	43.00	39.00	-4.00	-9.30%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	30,169,900	11.2%	1,748	5.9	0.8
HPG	27,351,600	3250.0%	4,054	11.1	3.0
ROS	23,446,600	0.3%	35	138.7	0.5
TCB	23,228,400	19.6%	4,074	13.1	2.4
STB	18,442,600	9.4%	1,495	19.0	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
NVB	26,659,264	0.3%	27	719.7	1.8
SHB	21,987,613	14.2%	1,785	13.3	1.8
PVS	10,295,559	5.2%	1,427	17.0	0.9
KLF	9,867,647	-0.6%	(60)	-	0.3
SHS	5,735,533	30.8%	4,721	8.2	2.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTB	12.9%	2.2%	231	23.7	0.5
HU3	12.8%	3.0%	445	18.8	0.6
ST8	8.5%	3.2%	423	25.8	0.8
HTV	7.6%	7.4%	1,878	7.6	0.5
ABS	7.0%	9.5%	1,105	22.0	2.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HAP	10.0%	6.2%	787	14.0	0.8
BII	10.0%	2.8%	265	30.2	0.8
SDT	10.0%	2.2%	443	11.3	0.2
TKU	9.9%	15.9%	2,525	7.2	1.1
HTP	9.9%	9.4%	2,448	8.7	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KDH	1,223,600	15.1%	1,959	18.5	2.7
ROS	1,199,000	0.3%	35	138.7	0.5
VHM	789,900	31.2%	8,023	13.5	3.8
HSG	781,200	34.1%	4,864	6.8	2.0
TCH	777,200	11.9%	2,532	7.4	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BSI	129,900	16.9%	2,051	9.5	1.5
VND	114,600	29.7%	5,000	7.6	2.1
KLF	83,000	-0.6%	(60)	-	0.3
THT	30,200	9.9%	1,413	6.4	0.6
NDN	24,700	40.2%	5,937	3.5	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	397,221	22.1%	5,708	18.8	3.9
VHM	355,268	31.2%	8,023	13.5	3.8
VIC	351,773	5.2%	1,969	52.8	2.5
HPG	201,058	31.1%	4,054	11.1	3.0
TCB	187,512	19.6%	4,074	13.1	2.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	72,310	51.6%	10,779	19.2	12.7
SHB	45,636	14.2%	1,785	13.3	1.8
VCS	16,720	39.6%	9,561	10.9	4.0
BAB	16,296	7.7%	897	25.7	1.9
VND	16,217	29.7%	5,000	7.6	2.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTS	3.06	18.7%	2,444	8.2	1.4
AGR	2.78	5.9%	572	22.0	1.3
DAH	2.66	-7.9%	(790)	-	0.8
RIC	2.56	-9.4%	(1,071)	-	1.7
VDS	2.38	29.6%	3,383	6.9	1.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
WSS	2.44	-0.5%	(45)	-	0.7
BVS	2.23	11.6%	3,036	8.2	0.9
APS	2.12	23.9%	2,370	5.1	1.1
PSI	2.03	1.8%	183	44.3	0.8
SHB	2.02	14.2%	1,785	13.3	1.8

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng
Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn